

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày 19/6/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Bảo;

Bà Đinh Thị Út;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Nhà văn hóa cộng đồng bản Lụ, xã Xuân Hòa, huyện Bảo Yên, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn M; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/10/1986 tại Bảo Yên, Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản Bon 1, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T – sinh năm 1949 và bà Lý Thị B – sinh năm 1952. Hiện đều cư trú tại: Bản B, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Nông Thị Q (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 14/8/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2019, bị tạm giam ngày 12/4/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Văn A; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1989 tại Bảo Yên, Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn L – sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị L – sinh năm 1961. Hiện đều cư trú tại: Bản B, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị T - sinh năm 1991; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2019, bị tạm giam ngày 12/4/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/4/2019 bị cáo Hoàng Văn M gọi điện thoại rủ bị cáo Lý Văn A sang nhà sử dụng ma túy, bị cáo A đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave BKS 24Y1 - 039.31 đến nhà bị cáo M cùng M sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong bị cáo M rủ bị cáo A tới đi đến Phố Lu mua ma túy về sử dụng, bị cáo Anh đồng ý. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo Lý Văn A điều khiển xe mô tô BKS 24Y1 - 039.31 đến đón M đi thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng để mua ma túy. Trên đường đi bị cáo M điện thoại gọi cho người đàn ông tên Cg ở thị trấn P nói "Một tiếng nữa em lên thì lấy cho em năm trăm nghìn đồng". Khi đến đầu cầu Phố Lu, Lý Văn A đứng đợi trên cầu, còn bị cáo M đi bộ xuống gầm cầu một lúc sau có người đàn ông đi xe máy đến đưa M 01 gói nhỏ ma túy, M cầm gói ma túy và đưa cho người này 500.000đ. Sau khi mua được ma túy M quay lại chỗ Lý Văn A rồi cùng nhau đi về. Trên đường về hai bị cáo rẽ lên đường mòn lấy gói ma túy vừa mua được mở ra xem thì thấy bên trong có 02 gói nhỏ được gói bằng lớp giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng. Bị cáo M lấy 01 gói nhỏ ra cùng bị cáo A sử dụng một ít. Sử dụng xong M gói số còn lại cầm trên tay phải, ngồi lên xe để Anh chở về nhà. Khi về đến bản 4, xã Điện Quan, huyện Bảo Yên thì bị lực lượng Công an huyện Bảo Yên ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, bị cáo M tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua cho Công an.

Tại kết luận giám định số 102/GĐMT ngày 09/4/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 02 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Hoàng Văn M có khối lượng 0,59 (không phải năm mươi chín) gam là Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố các bị cáo Hoàng Văn M và Lý Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự..

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn M và Lý Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật Hình sự, Xử phạt bị cáo Lý Văn A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 – BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,49 gam Heroine sau khi trích 0,10 gam tiến hành giám định và không hoàn lại cơ

quan trung cầu; Tịch thu 01 điện thoại di động Samsung màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn M để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận do bản thân nghiện ma túy nên sáng ngày 05/4/2019 bị cáo M và bị cáo A sử dụng ma túy tại nhà bị cáo M, sau khi sử dụng xong bị cáo M rủ bị cáo A đi Phố Lu mua ma túy về sử dụng. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày bị cáo Anh điều khiển xe mô tô BKS 24Y1 - 039.31 đến nhà đón bị cáo M đi thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng để mua ma túy. Khi đi đến đầu cầu Phố Lu bị cáo A đứng đợi trên cầu, còn bị cáo M đi bộ xuống gầm cầu một lúc sau có người đàn ông đi xe máy đến đưa bị cáo M 01 gói nhỏ ma túy, bị cáo M cầm gói ma túy và đưa cho người này 500.000đ. Sau khi mua được ma túy các bị cáo đi xe mô tô về, trên đường về các bị cáo rẽ lên đường mòn lấy gói ma túy ra sử dụng một ít, số còn lại bị cáo M gói lại cầm trên tay phải rồi ngồi lên xe để bị cáo A chở về nhà. Khi về đến bản 4, xã Đ, huyện B thì bị lực lượng Công an huyện Bảo Yên bắt giữ, số ma túy thu giữ có khối lượng 0,59 gam là Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu hồ sơ có trong vụ án. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành con người sống có ích cho xã hội đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn M là người khởi sướng rủ bị cáo Lý Văn A đi mua ma túy về để sử dụng nên bị cáo Minh phải chịu trách nhiệm là vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Lý Văn A được Minh rủ đi mua ma túy, dùng phương tiện chở bị cáo Minh đi mua ma túy và được bị cáo Minh cho sử dụng ma túy cùng, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò người giúp sức.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Lý Văn A có ông nội là Lý Văn Đát được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn M có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhận dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng tuy đã chấp hành xong vẫn tiếp tục nghiện ma túy.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy các bị cáo là những người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,59 gam Heroine sau khi trích mẫu 0,10 gam giám định, còn lại 0,49 gam Heroine đã được niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn M. Bị cáo Minh sử dụng làm phương tiện liên lạc để rủ bị cáo A cùng sử dụng ma túy và sử dụng chiếc điện thoại để hỏi mua ma túy, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại ITEL và chiếc mô tô Wave màu trắng BKS 24Yi-039.31. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị Tg là vợ của bị cáo Lý Văn A. Chị T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại ITEL và xe mô tô BKS24Yi-039.31 là phù hợp. Đến nay chị Tường không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Đối với người đàn ông tên Ch đã bán ma túy cho bị cáo M, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17; điều 58 Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Lý Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn A 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,49 gam Heroine được niêm phong trong phong bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt phong bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hoàng Văn M có hành vi phạm tội về ma túy”. Phát hiện (thu giữ) ngày 06/4/2019 tại Bản 4, xã Điện Quan, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bạc mặt kính bị vỡ đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn M để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Hoàng Văn M, Lý Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo (2);
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA;THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Bảo

Đinh Thị Út

Hà Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Anh

